

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026

Kính gửi: HĐND phường Nam Đông Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026
(Báo cáo trình tại kỳ họp thứ 3)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Nghị định số 85/2025/NQ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc điều chuyển kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021–2025 và kế hoạch đầu tư công hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Nam Đông Hà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030, cùng với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu đầu tư hạ tầng thiết yếu trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường Nam Đông Hà đã chủ động triển khai công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và hướng dẫn của cấp trên.

2. Tình hình thực hiện và ước giải ngân vốn đầu tư công năm 2025:

Thực hiện mô hình chính quyền hai cấp, căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị, UBND phường Nam Đông Hà được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư 02 dự án, tình hình thực hiện cụ thể:

2.1. Tổng vốn bố trí kế hoạch năm 2025: 4,0 tỷ đồng (nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh), bố trí cho 02 dự án chuyển tiếp:

- Công trình Đường Kiệt 120 Tôn Thất Thuyết, phường 5, thành phố Đông Hà: Vốn bố trí là 2,0 tỷ đồng; giải ngân đến ngày 30/11/2025: 0 tỷ đồng, đạt 0% kế hoạch giao.

- Công trình Hoàn thiện khu dân cư Cổ Hóa, phường Đông Lương: Vốn bố trí là 2,0 tỷ đồng; giải ngân đến ngày 30/11/2025: 0 tỷ đồng, đạt 0% kế hoạch giao.

2.2. Điều chỉnh vốn bố trí kế hoạch năm 2025:

Ngày 12/11/2025, Sở Tài chính ban hành Công văn số 5299/STC-TĐQH về việc rà soát tiến độ thực hiện và đề xuất điều chỉnh, bổ sung dự toán đối với các dự án sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị.

Theo tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân đến hết năm 2025, UBND phường đã ban hành Công văn số 2014/UBND-PKTHĐT ngày 18/11/2025 đề nghị điều chỉnh, nhập dự toán đối với 02 công trình do UBND phường làm chủ đầu tư. Tổng số vốn đề xuất giảm là 3,8 tỷ đồng/4,0 tỷ đồng kế hoạch vốn đã bố trí; kế hoạch vốn còn lại là 0,2 tỷ đồng. Sau khi được nhập nguồn vốn, UBND phường sẽ triển khai giải ngân nguồn vốn theo đúng quy định và dự kiến giải ngân đạt 100% kế hoạch.

3. Khó khăn, vướng mắc:

- Về khách quan: Việc tiếp nhận, bàn giao hồ sơ từ các phường cũ gặp khó khăn; các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện các dự án bước đầu còn lúng túng, các văn bản hướng dẫn thực hiện của cấp tỉnh chưa cụ thể, đặc biệt là trong việc hướng dẫn sử dụng nguồn vốn trong quá trình chuyển tiếp. Mặt khác cả 02 dự án chuyển tiếp đã hết thời gian thực hiện, do đó cần phải thực hiện công tác rà soát để trình UBND tỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án; công tác GPMB gặp nhiều khó khăn, người dân chưa đồng tình với phương án GPMB.

- Về chủ quan: Sau khi thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp, đơn vị được giao tiếp nhận là Văn phòng HĐND và UBND phường (đại diện chủ đầu tư), do khối lượng công việc lớn, thực hiện kiêm nhiệm làm đại diện chủ đầu tư nên việc sắp xếp, bố trí thời gian để nghiên cứu, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc còn hạn chế.

(Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm)

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

Hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đối với nguồn vốn Trung ương và ngân sách cấp tỉnh chưa được cấp có thẩm quyền thông qua. Căn cứ Khoản 7, Điều 51 Luật Đầu tư công “*Kế hoạch đầu tư công hằng năm phải phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được phê duyệt, trừ năm đầu của kế hoạch trung hạn*”. Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2026 và Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030; Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030. UBND phường xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2026, cụ thể như sau:

1. Tổng vốn đầu tư phát triển phân cấp phường quản lý năm 2026: 62,06 tỷ đồng. (nguồn tỉnh giao là 50,306 tỷ đồng tại Tờ trình số 2269/TTr-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh về việc thông qua Nghị quyết về phân

bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh Quảng Trị. Phường phân đầu tăng thu thêm 20 tỷ đồng, phần nguồn đầu tư phường hưởng 60% là 12 tỷ đồng), trong đó:

- Chi đầu tư từ nguồn vốn trong nước: 3,106 tỷ đồng.
- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 59,200 tỷ đồng.

2. Kế hoạch nguồn thu đấu giá đất năm 2026 và các năm tiếp theo:

Trên cơ sở rà soát các khu đất đủ điều kiện tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định, dự kiến nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất để phân bổ cho kế hoạch đầu tư công năm 2026 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (làm tròn): 150 tỷ đồng. (Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm). Nguồn tỉnh đấu giá trên địa bàn phường hưởng 10% và nguồn tỉnh hỗ trợ hàng năm dự kiến 57,5 tỷ đồng (nguồn tỉnh phân bổ hàng năm khoảng 3,5 tỷ đồng; nguồn tỉnh đấu giá trên địa bàn (hưởng 10%) 8 tỷ đồng/năm). Tổng nguồn vốn nguồn ngân sách phường thực hiện trong kỳ đầu tư công dự kiến **207,5** tỷ đồng.

3. Nguồn thu phân cấp phường hưởng năm 2026: 62,306 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Nguồn xây dựng cơ bản tập trung: 3,106 tỷ đồng.
- Nguồn tỉnh đấu giá trên địa bàn phường (phường hưởng 10%): 17,200 tỷ đồng.
- Nguồn phường đấu giá quyền sử dụng đất (phường hưởng 60%): 42,00 tỷ đồng (*trong đó: tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất: 39,0 tỷ đồng; tiền giao đất không qua đất giá, tái định cư: 3,0 tỷ đồng*)

(Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm)

4. Nguyên tắc lập và bố trí vốn kế hoạch năm 2026:

Việc lập và bố trí vốn kế hoạch được thực hiện theo nhóm tính chất nguồn vốn, đảm bảo thứ tự ưu tiên như sau:

- Các dự án chuyển tiếp (02 công trình).
- Các công trình khởi công mới, sắp xếp theo từng lĩnh vực đầu tư.
- Các chương trình, đề án thực hiện Chương trình trình hành động số 04-CTr/ĐU ngày 23/9/2025 về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Nam Đông Hà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.
- Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư: Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030; kế hoạch đầu tư công năm 2026.

- Quyết toán các dự án hoàn thành giai đoạn 2026-2030 theo quy định.

(Chi tiết theo phụ lục 04 đính kèm)

III. KIẾN NGHỊ

Đối với nguồn vốn đối ứng từ ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách cấp tỉnh phân bổ theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, sau khi được cấp có thẩm quyền giao chi tiết, UBND phường sẽ tiến hành cập nhật, bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công năm 2026; đồng thời tổng hợp, lồng ghép vào danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 để trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, cho ý kiến và thông qua theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo của UBND phường về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026, Báo cáo này thay thế Báo cáo số 2632/BC-UBND ngày 17/12/2025 của UBND phường. UBND phường báo cáo trình tại kỳ họp thứ 3 – Hội đồng nhân dân phường Nam Đông Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét thông qua để UBND phường có cơ sở tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy phường (BC);
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng KT, HT&ĐT;
- Lưu: VT, Phòng KT, HT&ĐT;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Anh Đào

PHỤ LỤC 01: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 2684 /BC-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Nam Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Thời gian KCHT	Chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư		Kế hoạch bố trí vốn năm 2025			Dự kiến KH giải ngân đến 31/12/2025	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú	
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng cộng	Trong đó				
					NSTW	NSDP		NSTW				NSDP
	TỔNG CỘNG				11.374	11.374	4.000	0	4.000	200	10,00	
1	Đường Kiệt 120 Tôn Thất Thuyết, phường 5, thành phố Đông Hà	UBND phường Nam Đông Hà	17-24	QĐ số 1565/QĐ-UBND; 14/8/2023	9.174	9.174	2.000	0	2.000	0	0,00	
2	Hoàn thiện khu dân cư Cổ Hóa, phường Đông Lương	UBND phường Nam Đông Hà	24-25	NQ số 198/NQ-HĐND; 30/11/2023	2.200	2.200	2.000	0	2.000	200	10,00	

26/



PHỤ LỤC 02: DỰ CÁC KHU ĐẤT ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2026 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Báo cáo số: **2684** /BC-UBND ngày **20** tháng **12** năm 2025 của UBND phường Nam Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục các khu đất đấu giá	Tổng diện tích đấu giá (m2)	Đơn giá theo (QĐ: 49+04)	Tổng giá trị tiền thu đấu giá	Tỷ lệ ngân sách phường hưởng 60%	Kế hoạch thực hiện	Ghi chú
	Tổng cộng	34.852		249.951,65	149.970,99		
1	Xây dựng CSHT khu dân cư Vĩnh Phước, phường Đông Lương	4.500	5,600	25.200,00	15.120	Năm 2026-2030	- Các khu đất đã hoàn thiện CSHT đủ điều kiện tổ chức đấu giá QSD đất
2	Xây dựng CSHT khu dân cư đường Lý Thường Kiệt	5.400	5,600	30.240,00	18.144		- Mặt cắt đường lớn hơn 13m đến bằng 17,5m; Cấp đường 4a
3	Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4)	11.000	8,000	88.000,00	52.800		MCĐ: 13-15m
4	Xây dựng CSHT Khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 2)	2.800	8,000	22.400,00	13.440		MCĐ: 13-15m
5	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Đông kênh N2	5.970	8,000	47.760,00	28.656		MCĐ: 13m
6	Xây dựng CSHT khu dân cư đường Hàn Thuyên giai đoạn 2	2.662	8,000	21.296,00	12.778		MCĐ: 13m
7	Lô đất lẻ mặt tiền đường Bà Huyện Thanh quan	82	5,600	459,20	276		MCĐ: 13m
8	Lô đất lẻ mặt tiền đường Bà Huyện Thanh quan	89	5,600	498,40	299		MCĐ: 13m
9	Các đất lẻ đường bê tông Kiệt 19 Thạch Hãn (06 lô)	1.168	3,450	4.029,60	2.418		MCĐ: 3m
10	Lô đất lẻ mặt tiền đường Trường Chinh	76	5,200	395,20	237		MCĐ: 13m
11	Lô đất lẻ 02 mặt tiền đường "Hàm Nghi - Đặng Trường Côn"	91	15,950	1.451,45	871		MCĐ: 15,5m
12	Cơ sở nhà, đất NVH khu phố 1 (cũ), kiệt đường Cồn Cỏ	234	3,450	807,30	484		MCĐ: 3m
13	Cơ sở nhà, đất NVH khu phố 2 (cũ), số 46 đường Đặng Dung	161	14,200	2.286,20	1.372		MCĐ: 15,5m
14	Cơ sở nhà, đất NVH khu phố 6 (cũ), đường Ngô Sỹ Liên	250	8,700	2.175,00	1.305		MCĐ: 13m
15	Cơ sở nhà, đất NVH khu phố 9 (cũ), Kiệt 14 đường Lê Thế Tiết	314	3,450	1.083,30	650		MCĐ: 10,5m
16	Hội Chữ thập đỏ, số 173 Lê Duẩn	55	34,000	1.870,00	1.122		MCĐ: 30m

2025

PHỤ LỤC 03: KẾ HOẠCH CÁC KHU ĐẤT ĐẤU GIÁ ĐẤT NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số: **2684** /BC-UBND ngày **20** tháng **12** năm 2025 của UBND phường Nam Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục các khu đất đấu giá	Tổng diện tích đấu giá (m2)	Đơn giá theo (QĐ: 49+04)	Tổng giá trị tiền thu đấu giá toàn bộ các lô đất	Dự kiến tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện năm 2026		Thời gian thực hiện đấu giá	Ghi chú
					Chưa phân chia theo tỷ lệ	Tỷ lệ hưởng (60%)		
	Tổng cộng	20.900		143.440	70.000	42.000		
1	Xây dựng CSHT khu dân cư Vĩnh Phước, phường Đông Lương	4.500	5,600	25.200,00	10.000	6.000	Quý I-IV	- Các khu đất đã hoàn thiện CSHT đủ điều kiện tổ chức đấu giá QSD đất - Mặt cắt đường lớn hơn 13m đến bằng 17,5m; Cấp đường 4a
2	Xây dựng CSHT khu dân cư đường Lý Thường Kiệt	5.400	5,600	30.240,00	10.000	6.000		
3	Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4) -	11.000	8,000	88.000,00	45.000	27.000		
4	Giao đất không qua đất giá, tái định cư				5.000	3.000		

PHỤ LỤC 04: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 2684/BC-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2025 của UBND Phường Nam Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	NQ phê duyệt CTĐT/QĐ đầu tư dự án	TMĐT			Lũy kế bố trí vốn kế hoạch đến hết năm 2025			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí đến hết năm 2025	Vốn bố trí kế hoạch năm 2026			Ghi chú
						Tổng cộng	NSTW, tính hỗ trợ	NS phường	Tổng cộng	NSTW, tính hỗ trợ	NS phường		Tổng cộng	NSTW, tính hỗ trợ	NS phường	
	TỔNG CỘNG (I+II)					151.674	0	151.674	6.045	0	6.045	5.329	62.306	0	62.306	
I	CHI ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC					11.374	0	11.374	6.045	0	6.045	5.329	3.106	0	3.106	
*	<i>Dự án chuyển tiếp</i>					<i>11.374</i>	<i>0</i>	<i>11.374</i>	<i>6.045</i>	<i>0</i>	<i>6.045</i>	<i>5.329</i>	<i>3.106</i>	<i>0</i>	<i>3.106</i>	
1	Dự án giao thông					11.374	0	11.374	6.045	0	6.045	5.329	3.106	0	3.106	
1.1	Đường Kiệt 120 Tôn Thất Thuyết, phường 5, thành phố Đông Hà		Phường Nam Đông Hà	17-26	1565; 14/8/2023	9.174	0	9.174	5.845	0	5.845	3.329	2.106	0	2.106	Đang trình gia hạn thời gian thực hiện dự án
1.2	Hoàn thiện khu dân cư Cổ Hóa, phường Đông Lương		Phường Nam Đông Hà	24-26	198; 30/11/2023	2.200	0	2.200	200	0	200	2.000	1.000	0	1.000	Đang trình gia hạn thời gian thực hiện dự án
II	CHI ĐẦU TƯ ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT					140.300	0	140.300	0	0	0	0	59.200	0	59.200	
*	<i>Dự án khởi công mới</i>					<i>140.300</i>	<i>0</i>	<i>140.300</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>59.200</i>	<i>0</i>	<i>59.200</i>	
1	Dự án hạ tầng kỹ thuật					16.000	0	16.000	0	0	0	0	8.400	0	8.400	
1.1	Hoàn thiện vỉa hè, bó vỉa đường Ngô Sỹ Liên và đường Mạc Đĩnh Chi	- Ngô Sỹ Liên: Chiều dài 1.300m; diện tích: 3.900m ² - Mạc Đĩnh Chi: Chiều dài 1.200m; diện tích: 3.600m ²	Phường Nam Đông Hà	26-28		6.000	0	6.000	0	0	0	0	3.000	0	3.000	
1.2	Hoàn thiện vỉa hè, bó vỉa đường Lê Lợi (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Điện Biên Phủ)	Chiều dài khoảng 1.540m; diện tích: 7.700m ²	Phường Nam Đông Hà	26-28		6.000	0	6.000	0	0	0	0	2.500	0	2.500	
1.3	Vườn hoa, cây xanh tại nút giao đường Lê Lợi - Đại Cồ Việt	Diện tích khoảng 5000m ² ; hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, trồng cây xanh, vườn hoa; xử lý ô nhiễm của lò mổ gia súc phường Đông Lương cũ	Phường Nam Đông Hà	26-28		4.000	0	4.000	0	0	0	0	2.900	0	2.900	
1.4	Hệ thống thoát nước đường Hà Huy Tập	Chiều dài khoảng hệ thống thoát nước khoảng 800m	Phường Nam Đông Hà	26-27		1.700		1.700					1.500		1.500	
2	Dự án giáo dục và đào tạo					66.000	0	66.000	0	0	0	0	36.000	0	36.000	
2.1	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường MN Sen Hồng (cơ sở 2)	Chiều dài tường rào: 200m; san nền 3.900m ² ; 03 phòng học, phòng chức năng diện tích: 285m ² ; nhà bảo vệ: 12m ² ; nhà vệ sinh: 35m ² ; đi dới đường dây điện	Phường Nam Đông Hà	26-28		6.500	0	6.500	0	0	0	0	4.000	0	4.000	XD đạt chuẩn QG mức độ 1
2.2	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường TH Hàm Nghi	02 tầng; 06 phòng, phòng chức năng học diện tích: 550m ²	Phường Nam Đông Hà	26-28		6.000	0	6.000	0	0	0	0	5.000	0	5.000	XD đạt chuẩn QG mức độ 1
2.3	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Phan Đình Phùng	09 phòng học, phòng chức năng diện tích: 785m ² ; san nền 3.200m ² ; xây tường rào chiều dài khoảng 100m	Phường Nam Đông Hà	26-28		7.500	0	7.500	0	0	0	0	5.000	0	5.000	XD đạt chuẩn QG mức độ 1

201

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	NQ phê duyệt CTĐT/QĐ đầu tư dự án	TMDT			Lũy kế bố trí vốn kế hoạch đến hết năm 2025			Tổng số vốn còn lại chưa bố trí đến hết năm 2025	Vốn bố trí kế hoạch năm 2026			Ghi chú
						Tổng cộng	NSTW, tính hỗ trợ	NS phường	Tổng cộng	NSTW, tính hỗ trợ	NS phường		Tổng cộng	NSTW, tính hỗ trợ	NS phường	
2.4	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường MN Hương Sen (Cơ sở 3)	06 phòng học diện tích: 726m ² ; tường rào: 120m; sân nền: 1.346m ² ; đèn bù GPMB	Phường Nam Đồng Hà	26-28		10.000	0	10.000	0	0	0	0	6.000	0	6.000	
2.5	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường TH Lê Văn Tám	02 tầng; 04 phòng học, phòng chức năng diện tích: 350m ² ; sân nền khoảng 7.000m ² ; xây tường rào chiều dài 200m; nhà học thể dục ngoài trời có mái che: 40m ²	Phường Nam Đồng Hà	26-28		6.000	0	6.000	0	0	0	0	3.500	0	3.500	
2.6	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường TH Hòa Bình	03 tầng; 09 phòng học, phòng chức năng diện tích: 785m ² ; sân nền 4.500m ² ; xây tường rào chiều dài khoảng 200m	Phường Nam Đồng Hà	26-28		10.000	0	10.000	0	0	0	0	4.500	0	4.500	
2.7	Nâng cấp, sửa chữa các Trường học	Nâng cấp, sửa chữa (số lượng khoảng: 05 trường)	Phường Nam Đồng Hà	26-28		20.000		20.000					8.000		8.000	
3	Dự án khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo					2.300	0	2.300	0	0	0	0	1.800	0	1.800	
3.1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công.	Các tính năng cơ bản Chatbot trả lời thủ tục thường gặp, phân loại hồ sơ; số hóa hồ sơ vào quy trình; dashboard giám sát tiến độ hồ sơ; tự động nhắc lịch/phiếu hẹn SMS/Zalo; hỗ trợ nhập liệu. Hỗ trợ soạn thảo văn bản, tổng hợp báo cáo, tra cứu pháp luật, kiểm tra trùng hồ sơ, phân tích rủi ro...	Phường Nam Đồng Hà	26-28		2.000	0	2.000	0	0	0	0	1.500		1.500	
3.2	Xây dựng hệ thống an toàn bảo mật, an toàn thông tin (Nâng cấp thành phiên bản online trên Icloud, Nâng cấp giao diện egent, tối ưu dung lượng và tốc độ xử lý; thiết lập tính năng quản lý; phát hiện và phản ứng khi vi phạm chính sách (Policy))	Thuê hệ thống an toàn bảo mật, an toàn thông tin bao gồm: Thuê giải pháp phòng chống virus và giám sát an ninh hệ thống Endpoint Detection Response cho tất cả máy tính tại trụ sở UBND&HDND.	Phường Nam Đồng Hà	26-27		300	0	300	0	0	0	0	300		300	
4	Các chương trình, đề án thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/ĐU ngày 23/9/2025 của BCH Đảng bộ phường		Phường Nam Đồng Hà	26-30		40.000	0	40.000	0	0	0	0	8.000	0	8.000	
5	Chuẩn bị đầu tư		Phường Nam Đồng Hà	26-30		6.000	0	6.000	0	0	0	0	4.000	0	4.000	
6	Quyết toán vốn đầu tư		Phường Nam Đồng Hà	26-30		10.000	0	10.000	0	0	0	0	1.000		1.000	

20